

KẾ HOẠCH

Thực hiện và nguồn vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025 các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND tỉnh Ban hành Chương trình thực hiện Chương trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 – 2025

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 237/TTr-SNN ngày 29/6/2023 và ý kiến thống nhất của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 16/8/2023; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện và nguồn vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025 của các xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Bình Định, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm thực hiện hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND, UBND tỉnh ban hành.

2. Làm cơ sở để các sở, ngành liên quan phối hợp hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, giám sát các nội dung, tiêu chí nông thôn mới được phân công phụ trách. Các địa phương làm căn cứ xây dựng Kế hoạch, bố trí nguồn lực, tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành theo đúng tiến độ đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phần đầu có 85% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (tương đương 92/109 xã); trong đó, có 40% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (tương đương 37/92 xã đạt chuẩn) và 10% xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (tương đương 09/92 xã đạt chuẩn);

- Phần đầu có 07/11 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới (giai đoạn 2016-2020 có 05 đơn vị cấp huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành

nhệm vụ xây dựng nông thôn mới); trong đó, giai đoạn 2021-2025 có 02 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, gồm: Tây Sơn, Phù Mỹ; Xây dựng huyện Tuy Phước đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao, chiếm 25% (01/4 huyện đạt chuẩn nông thôn mới).

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2023:

- 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới: Vĩnh An (huyện Tây Sơn), Vĩnh Hảo (huyện Vĩnh Thạnh), Ân Hữu (huyện Hoài Ân).

- 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: Phước Mỹ (thành phố Quy Nhơn), Nhơn Khánh, Nhơn Tân (thị xã An Nhơn), Cát Trinh (huyện Phù Cát), Phước Hưng (huyện Tuy Phước), Hoài Châu Bắc (thị xã Hoài Nhơn), Mỹ Quang (huyện Phù Mỹ).

- 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: Phước Quang (huyện Tuy Phước).

- 02 huyện đạt chuẩn nông thôn mới: Phù Mỹ, Tây Sơn.

b) Năm 2024:

- 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới: Ân Hảo Tây (huyện Hoài Ân), An Quang (huyện An Lão).

- 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: Nhơn Châu (thành phố Quy Nhơn), Nhơn Hạnh, Nhơn Mỹ (thị xã An Nhơn), Mỹ Trinh (huyện Phù Mỹ), Cát Tân, Cát Tài (huyện Phù Cát), Phước Thuận (huyện Tuy Phước), Hoài Châu, Hoài Mỹ (thị xã Hoài Nhơn), Tây Xuân (huyện Tây Sơn), Ân Thạnh (huyện Hoài Ân).

- 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: Nhơn Lý, Nhơn Hải (thành phố Quy Nhơn), Phước Hưng (huyện Tuy Phước), Cát Minh (huyện Phù Cát), Hoài Hải (thị xã Hoài Nhơn).

c) Năm 2025:

- 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới: An Hưng, An Trung (huyện An Lão), Vĩnh Thịnh (huyện Vĩnh Thạnh).

- 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: Mỹ Hiệp (huyện Phù Mỹ), Cát Hiệp (huyện Phù Cát), Phước Hiệp (huyện Tuy Phước), Hoài Sơn, Hoài Phú (thị xã Hoài Nhơn), An Tân (huyện An Lão).

- 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: Nhơn Tân (thị xã An Nhơn), Cát Hưng (huyện Phù Cát), Hoài Châu Bắc (thị xã Hoài Nhơn).

- 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: huyện Tuy Phước.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đánh giá hiện trạng theo Bộ tiêu chí nông thôn mới

1.1. Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2023-2025:

Kết quả đánh giá hiện trạng theo Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 của các xã, như sau:

a) Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023: 03 xã

- Xã Vĩnh An, huyện Tây Sơn: Đạt 15/19 tiêu chí; còn 04 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 12-Lao động; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn.

- Xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh: Đạt 15/19 tiêu chí; còn 04 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 6-Cơ sở vật chất văn hóa; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 17-Môi trường và an toàn thực phẩm.

- Xã Ân Hữu, huyện Hoài Ân: Đạt 14/19 tiêu chí; còn 05 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 17-Môi trường và an toàn thực phẩm.

b) Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024: 02 xã

- Xã Ân Hảo Tây, huyện Hoài Ân: Đạt 15/19 tiêu chí; còn 04 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 17-Môi trường và an toàn thực phẩm.

- Xã An Quang, huyện An Lão: Đạt 08/19 tiêu chí; còn 11 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2- Giao thông; Tiêu chí số 3: Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 5-Trường học; Tiêu chí số 6-Cơ sở vật chất văn hóa; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 12-Lao động; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 15- Y tế; Tiêu chí số 17-Môi trường và an toàn thực phẩm.

c) Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025: 03 xã

- Xã An Hưng, huyện An Lão: Đạt 11/19 tiêu chí; còn 08 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2- Giao thông; Tiêu chí số 5-Trường học; Tiêu chí số 6-Cơ sở vật chất văn hóa; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 17-Môi trường và an toàn thực phẩm.

- Xã An Trung, huyện An Lão: Đạt 09/19 tiêu chí; còn 10 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2- Giao thông; Tiêu chí số 6-Cơ sở vật chất văn hóa; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 12- Lao động; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 16- Văn hóa; Tiêu chí số 17-Môi trường và an toàn thực phẩm; Tiêu chí số 19- Quốc phòng và an ninh.

- Xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thạnh: Đạt 09/19 tiêu chí; còn 10 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2- Giao thông; Tiêu chí số 5-Trường học; Tiêu chí số 6-Cơ sở vật chất văn hóa; Tiêu chí số 9- Nhà ở dân cư; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 17-Môi trường và an toàn thực phẩm; Tiêu chí số 18- Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.

(Chi tiết Phụ lục 1 kèm theo)

1.2. Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2023-2025:

Kết quả đánh giá hiện trạng theo Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 của các xã, như sau:

a) Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023: 07 xã

- Xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn: Đạt 08/19 tiêu chí; còn 11 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 2 - Giao thông; Tiêu chí số 5- Giáo dục; Tiêu chí số 6 - Văn hóa; Tiêu chí số 7 - Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 8 - Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 10 - Thu nhập; Tiêu chí số 13 - Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí 16-Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 17 - Môi trường; Tiêu chí số 18 - Chất lượng môi trường sống.

- Xã Nhơn Khánh, thị xã An Nhơn: Đạt 11/19 tiêu chí; còn 08 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 12-Lao động; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng môi trường sống.

- Xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn: Đạt 08/19 tiêu chí; còn 11 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 5- Giáo dục; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 7-Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 12-Lao động; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Cát Trinh, huyện Phù Cát: Đạt 13/19 tiêu chí; còn 06 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 5-Giáo dục; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước: Đạt 13/19 tiêu chí; còn 06 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 8-Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn: Đạt 13/19 tiêu chí; còn 06 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí 16-Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí 17-Môi trường; Tiêu chí 18-Chất lượng môi trường sống.

- Xã Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ: Đạt 18/19 tiêu chí; còn 01 tiêu chí chưa đạt: tiêu chí 19- Quốc phòng và An ninh.

b) Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024: 11 xã

- Xã Nhơn Châu: Đạt 08/19 tiêu chí; còn 11 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 5- Giáo dục; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 7-Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 8-Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 10- Thu nhập; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 16-Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống; Tiêu chí số 19-Quốc phòng và An ninh.

- Xã Nhơn Hạnh: Đạt 08/19 tiêu chí; còn 11 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 7-Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 8-Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Nhơn Mỹ: Đạt 11/19 tiêu chí; còn 08 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 5- Giáo dục; Tiêu chí số 7-Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 12-Lao động; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 15-Hành chính công; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Mỹ Trinh: Đạt 08/19 tiêu chí; còn 11 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 5- Giáo dục; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 7-Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 8-Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 15-Hành chính công; Tiêu chí số 16-Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Cát Tân: Đạt 13/19 tiêu chí; còn 06 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 9-Nhà ở dân cư; Tiêu chí số 15-Hành chính công; Tiêu chí số 19-Quốc phòng và An ninh.

- Xã Cát Tài: Đạt 12/19 tiêu chí; còn 07 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 9-Nhà ở dân cư; Tiêu chí số 15-Hành chính công; Tiêu chí số 19-Quốc phòng và An ninh.

- Xã Phước Thuận: Đạt 05/19 tiêu chí; còn 14 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 5- Giáo dục; Tiêu chí số 8-Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 12-Lao động; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 15-Hành chính công; Tiêu chí số 16-Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Hoài Châu: Đạt 05/19 tiêu chí; còn 14 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 9-Nhà ở dân cư; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 12-Lao động; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 15-Hành chính công; Tiêu chí số 16-Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Hoài Mỹ: Đạt 07/19 tiêu chí; còn 12 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 5- Giáo dục; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 11-

Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 15-Hành chính công; Tiêu chí số 16-Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Tây Xuân: Đạt 09/19 tiêu chí; còn 10 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 5- Giáo dục; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 12-Lao động; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Ân Thạnh: Đạt 08/19 tiêu chí; còn 11 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 7-Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 8-Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 16-Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

c) Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2025: 06 xã

- Xã Mỹ Hiệp: Đạt 10/19 tiêu chí; còn 09 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 7-Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 8-Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 12-Lao động; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Cát Hiệp: Đạt 13/19 tiêu chí; còn 06 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 9-Nhà ở dân cư; Tiêu chí số 15-Hành chính công; Tiêu chí số 19-Quốc phòng và An ninh.

- Xã Phước Hiệp: Đạt 09/19 tiêu chí; còn 10 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 5- Giáo dục; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 12-Lao động; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 16-Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Hoài Sơn: Đạt 06/19 tiêu chí; còn 13 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 5- Giáo dục; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 12-Lao động; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 15-Hành chính công; Tiêu chí số 16-Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã Hoài Phú: Đạt 06/19 tiêu chí; còn 13 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 5- Giáo dục; Tiêu chí số 6-Văn hóa; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 15-Hành chính

công; Tiêu chí số 16-Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

- Xã An Tân: Đạt 06/19 tiêu chí; còn 13 tiêu chí chưa đạt gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 5- Giáo dục; Tiêu chí số 7-Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 8-Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 10-Thu nhập; Tiêu chí số 11-Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 12-Lao động; Tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14-Y tế; Tiêu chí số 16-Tiếp cận pháp luật; Tiêu chí số 17-Môi trường; Tiêu chí số 18-Chất lượng Môi trường sống.

(Chi tiết Phụ lục 2 kèm theo).

1.3. Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2023-2025:

a) Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023: 01 xã

(i) Xã Phước Quang, huyện Tuy Phước

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022.
- Thu nhập: 52,8 triệu đồng/người/năm vào năm 2022.
- Mô hình thôn thông minh: Chọn thôn An Hòa.
- Đăng ký lĩnh vực nổi trội của xã: Chuyển đổi số.

b) Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024: 05 xã

(i) Xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021.
- Thu nhập: 56,4 triệu đồng/người/năm vào năm 2022.
- Mô hình thôn thông minh: Do UBND xã lựa chọn.
- Đăng ký lĩnh vực nổi trội của xã: Văn hóa - Du lịch.

(ii) Xã Nhơn Hải, thành phố Quy Nhơn

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022.
- Thu nhập: 56,21 triệu đồng/người/năm vào năm 2022.
- Mô hình thôn thông minh: Do UBND xã lựa chọn.
- Đăng ký lĩnh vực nổi trội của xã: Văn hóa - Du lịch.

(iii) Xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023.
- Thu nhập: 57,0 triệu đồng/người/năm vào năm 2022.
- Mô hình thôn thông minh: Do UBND xã lựa chọn.
- Đăng ký lĩnh vực nổi trội của xã: Cảnh quang môi trường.

(iv) Xã Cát Minh, huyện Phù Cát

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021.
- Thu nhập: 56,5 triệu đồng/người/năm vào năm 2022.
- Mô hình thôn thông minh: Do UBND xã lựa chọn.
- Đăng ký lĩnh vực nổi trội của xã: Văn hóa – Du lịch.

(v) Xã Hoài Hải, thị xã Hoài Nhơn

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021.
- Thu nhập: 62,56 triệu đồng/người/năm vào năm 2022.
- Mô hình thôn thông minh: Do UBND xã lựa chọn.
- Đăng ký lĩnh vực nổi trội của xã: Văn hóa – Du lịch.

c) Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2025: 03 xã*(i) Xã Cát Hưng, huyện Phù Cát:*

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021.
- Thu nhập: 52 triệu đồng/người/năm vào năm 2022.
- Mô hình thôn thông minh: Do UBND xã lựa chọn.
- Đăng ký lĩnh vực nổi trội của xã: Sản xuất.

(ii) Xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023.
- Thu nhập: 53,72 triệu đồng/người/năm vào năm 2022.
- Mô hình thôn thông minh: Do UBND xã lựa chọn.
- Đăng ký lĩnh vực nổi trội của xã: Sản xuất.

(iii) Xã Nhơn Tân, thị xã An Nhơn

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023.
- Thu nhập: 51,1 triệu đồng/người/năm vào năm 2022.
- Mô hình thôn thông minh: Do UBND xã lựa chọn.
- Đăng ký lĩnh vực nổi trội của xã: Sản xuất.

1.4. Huyện thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023:

Kết quả đánh giá hiện trạng theo Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, như sau:

- Huyện Phù Mỹ: Đạt 03/9 tiêu chí; còn 06 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 1-Quy hoạch; Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 5-Y tế - Văn hóa - Giáo dục; Tiêu chí số 6-Kinh tế; Tiêu chí số 7-Môi trường; Tiêu chí số 8-Chất lượng môi trường sống.

- Huyện Tây Sơn: Đạt 06/9 tiêu chí; còn 03 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 7-Môi trường; Tiêu chí số 8-Chất lượng môi trường sống.

(Chi tiết Phụ lục 3 kèm theo).

1.5. Huyện thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2025:

Kết quả đánh giá hiện trạng theo Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, như sau:

Huyện Tuy Phước: Đạt 04/09 tiêu chí; còn 05 tiêu chí chưa đạt, gồm: Tiêu chí số 2-Giao thông; Tiêu chí số 5- Y tế - Văn hóa - Giáo dục; Tiêu chí số 6-Kinh tế; Tiêu chí số 7-Môi trường; Tiêu chí số 8-Chất lượng môi trường sống.

(Chi tiết Phụ lục 4 kèm theo).

2. Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư giai đoạn 2023-2025

Tổng vốn: 1.618.130 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 254.570 triệu đồng;

Ngân sách tỉnh: 321.490 triệu đồng;

Ngân sách huyện, xã: 979.038 triệu đồng;

Huy động khác: 63.032 triệu đồng.

(Chi tiết Phụ lục 5 kèm theo)

2.1. Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới:

Tổng vốn: 198.306 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 92.527 triệu đồng;

Ngân sách tỉnh: 56.000 triệu đồng;

Ngân sách huyện, xã: 39.206 triệu đồng;

Huy động khác: 10.573 triệu đồng.

Phân theo từng năm, như sau:

a) Năm 2023:

Tổng vốn: 68.267 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 25.863 triệu đồng;

Ngân sách tỉnh: 21.000 triệu đồng;

Ngân sách huyện, xã: 14.504 triệu đồng;

Huy động khác: 6.900 triệu đồng.

b) Năm 2024:

Tổng vốn: 53.677 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 29.144 triệu đồng;

Ngân sách tỉnh: 14.000 triệu đồng;

Ngân sách huyện, xã: 9.632 triệu đồng;

Huy động khác: 901 triệu đồng.

c) Năm 2025:

Tổng vốn: 76.362 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 37.520 triệu đồng;

Ngân sách tỉnh: 21.000 triệu đồng;

Ngân sách huyện, xã: 15.070 triệu đồng;

Huy động khác: 2.772 triệu đồng.

2.2. Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao

Tổng vốn: 692.512 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 55.221 triệu đồng;

Ngân sách tỉnh: 110.000 triệu đồng;

Ngân sách huyện, xã: 498.132 triệu đồng;

Huy động khác: 29.159 triệu đồng.

Phân theo từng năm, như sau:

a) Năm 2023:

Tổng vốn: 202.783 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 14.940 triệu đồng;
Ngân sách tỉnh: 30.000 triệu đồng;
Ngân sách huyện, xã: 150.208 triệu đồng;
Huy động khác: 7.635 triệu đồng.

b) Năm 2024:

Tổng vốn: 273.252 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 23.320 triệu đồng;
Ngân sách tỉnh: 50.000 triệu đồng;
Ngân sách huyện, xã: 188.426 triệu đồng;
Huy động khác: 11.506 triệu đồng.

c) Năm 2025:

Tổng vốn: 216.476 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 16.961 triệu đồng;
Ngân sách tỉnh: 30.000 triệu đồng;
Ngân sách huyện, xã: 159.498 triệu đồng;
Huy động khác: 10.017 triệu đồng.

2.3. Xã thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu:

Tổng vốn: 81.375 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 14.475 triệu đồng;
Ngân sách tỉnh: 14.000 triệu đồng;
Ngân sách huyện, xã: 52.000 triệu đồng;
Huy động khác: 900 triệu đồng.

Phân theo từng năm, như sau:

a) Năm 2023:

Tổng vốn: 14.120 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 2.120 triệu đồng;
Ngân sách tỉnh: 2.000 triệu đồng;
Ngân sách huyện, xã: 10.000 triệu đồng.

b) Năm 2024:

Tổng vốn: 46.778 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 8.575 triệu đồng;
Ngân sách tỉnh: 6.000 triệu đồng;
Ngân sách huyện, xã: 32.200 triệu đồng.

c) Năm 2025:

Tổng vốn: 20.480 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 3.780 triệu đồng;
 Ngân sách tỉnh: 6.000 triệu đồng;
 Ngân sách huyện, xã: 9.800 triệu đồng;
 Huy động khác: 900 triệu đồng.

2.4. Huyện thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới:

Tổng vốn: 393.397 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách Trung ương: 92.347 triệu đồng;
 Ngân sách tỉnh: 46.100 triệu đồng;
 Ngân sách huyện, xã: 232.550 triệu đồng;
 Huy động khác: 22.400 triệu đồng.

2.5. Huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao:

Tổng vốn: 252.540 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách tỉnh: 95.390 triệu đồng;
 Ngân sách huyện, xã: 157.150 triệu đồng.

3. Thời gian thực hiện

3.1. Quý I hàng năm: Địa phương rà soát, đánh giá hiện trạng và xây dựng kế hoạch thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới trong năm.

3.2. Quý II-III hàng năm: Tổ chức triển khai thực hiện, đánh giá tiến độ thực hiện từng nội dung, tiêu chí đối với xã/huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

3.3. Quý IV hàng năm

a) Đối với các xã thực hiện công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu

- Cấp xã: Hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND cấp huyện đề nghị thẩm tra, xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: Tháng 10 hàng năm.

- Cấp huyện: Hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND cấp tỉnh đề nghị thẩm định, xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: Trước ngày 15/11 hàng năm.

- Cấp tỉnh: (i) Tổ chức thẩm định kết quả xây dựng nông thôn mới tại các xã; (ii) Hoàn thiện hồ sơ thẩm định nông thôn mới các xã trình Hội đồng thẩm định nông thôn mới tỉnh xem xét, cho ý kiến đề nghị công nhận; (iii) Trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận các xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trong năm.

b) Đối với các huyện thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao

- Cấp huyện hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023: Trước ngày 15/10 hàng năm.

- Cấp tỉnh: (i) Tổ chức thẩm tra kết quả xây dựng nông thôn mới tại huyện; (ii) Hoàn thiện hồ sơ thẩm tra kết quả xây dựng nông thôn mới cấp

huyện trình Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh xem xét cho ý kiến về đề nghị công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới; (iii) UBND cấp tỉnh trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét thẩm định kết quả xây dựng nông thôn mới cấp huyện: Tháng 10-11 hàng năm.

- Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023: Tháng 12 hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Có trách nhiệm quản lý và giám sát tổng thể về kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới của tất cả các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành định kỳ, đột xuất tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch của các địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các sở ngành, địa phương liên quan đề xuất bố trí vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh hỗ trợ các xã, huyện theo Kế hoạch thực hiện đạt chuẩn hàng năm theo đúng các quy định thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đã được ban hành.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí đầu tư phát triển ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh hỗ trợ các xã, huyện theo Kế hoạch thực hiện đạt chuẩn hàng năm theo đúng các quy định thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đã được ban hành.

- Thẩm định tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của các xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, huyện đạt chuẩn nông thôn mới hàng năm.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh phân bổ kinh phí sự nghiệp ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh để hỗ trợ các xã, huyện theo Kế hoạch thực hiện đạt chuẩn trong năm 2023 theo đúng các quy định thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

4. Các sở, ban, ngành được phân công phụ trách các nội dung thành phần của Chương trình và các tiêu chí xây dựng nông thôn mới

Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 09/08/2022 của UBND tỉnh ban hành Chương trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 16/7/2022 của UBND tỉnh Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025:

- Tổ chức hướng dẫn thực hiện các tiêu chí theo lĩnh vực quản lý ngành đối với kế hoạch xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023.

- Hướng dẫn các địa phương về hồ sơ, thủ tục đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí; có ý kiến thẩm định đối với kết quả thực hiện các tiêu chí thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Ưu tiên lồng ghép nguồn vốn của ngành để triển khai thực hiện hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới của ngành phụ trách.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Trên cơ sở Kế hoạch của tỉnh, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chi tiết, cụ thể theo từng xã, từng nội dung tiêu chí, bố trí đủ nguồn lực triển khai thực hiện; xây dựng lộ trình, tiến độ thời gian thực hiện, phân công nhiệm vụ thực hiện cụ thể cho từng cấp, từng ngành, đảm bảo hoàn thành nông thôn mới cấp xã, cấp huyện hàng năm theo đúng thời gian của tỉnh đề ra.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện tiến hành lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trên địa bàn cấp huyện đối với việc đề nghị công nhận cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023 và huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2025.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội của xã tiến hành lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trên địa bàn xã đối với việc đề nghị công nhận: xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện và nguồn vốn đầu tư xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ NN và PTNT (báo cáo);
- TTTU (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- UB MTTQ VN tỉnh (báo cáo);
- TV BCĐ các Chương trình MTQG tỉnh;
- Các Hội đoàn thể tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh, CV;
- Lưu: VT, TT TH-CB, K19.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh